



# BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

*12/08/2024 – 16/08/2024*

**Khối Nghiên cứu**



**MBS Head Office**  
MB Building, 21 Cat Linh, Dong Da, Hanoi, Vietnam  
Tel: +84 24 7304 5688 Fax: +84 24 3726 2601  
Web: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## YẾU TỐ NỘI TẠI SẼ ĐƯỢC THỊ TRƯỜNG QUAY LẠI XEM XÉT

- Chứng khoán toàn cầu hồi lại phần lớn số điểm đã mất ở phiên giảm mạnh đầu tuần trước với tâm điểm là hoạt động carry-trade đồng Yên bằng cách bán các tài sản khác để mua vào đồng Yên trả nợ. Ở các phiên cuối tuần, Nhà đầu tư đã quay trở lại bắt đáy cổ phiếu vì tin rằng mối lo suy thoái đã bị thổi phồng. Cùng với đó, đồng Yên cũng giảm giá trở lại so với USD, giảm bớt áp lực bán cổ phiếu.
- Tuần tới, tâm điểm chú ý của nhà đầu tư sẽ hướng tới báo cáo chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7. Điểm dữ liệu này sẽ làm sắc nét hơn bức tranh lạm phát của Mỹ, từ đó giúp nhà đầu tư định hình chuẩn xác hơn đường đi chính sách của Fed.
- Thị trường trong nước phục hồi  $\frac{3}{4}$  phiên sau khi giảm mạnh ở phiên đầu tuần do ảnh hưởng nặng nề từ chứng khoán thế giới, lấy lại 35,75 điểm nhưng vẫn ghi nhận tuần giảm sang tuần thứ 5 liên tiếp. Dòng tiền bắt đáy có dấu hiệu dịch chuyển sang nhóm bluechips.
- Thanh khoản bình quân toàn thị trường tuần vừa qua đạt 19.085 tỷ đồng, tăng +3.9% so với tuần trước đó. Khối ngoại bán ròng gần 4.000 tỷ đồng, lũy kế từ đầu năm khối ngoại bán ròng hơn 64.000 tỷ đồng.
- Về kỹ thuật, chỉ số Vn-Index đã lấy lại ngưỡng kỹ thuật quan trọng EMA200 ở khu vực 1.220 điểm, lấy lại  $\frac{1}{2}$  số điểm đã mất kể từ đầu tháng 8, tạo động lực để chỉ số này hướng đến các ngưỡng cản ngắn hạn ở: 1.238 điểm hoặc 1.240 điểm. Thanh khoản thị trường được dự báo sẽ tăng trong tuần này, vùng hỗ trợ cho chỉ số Vn-Index trong kịch bản cơ sở ở khu vực 1.205 -1.208 điểm.
- So với mức đáy ngắn hạn, chỉ số Vn-Index hồi lại 3% nhưng mặt bằng cổ phiếu có sức bật mạnh hơn, nhiều nhóm cổ phiếu có mức tăng tốt như: Đầu tư công, dệt may, thực phẩm, chứng khoán, công nghệ, v.v... đây sẽ là tín hiệu để dòng tiền tuần này quay thị trường khi nhiều cổ phiếu đã "xóa sạch" mức giảm ở phiên đầu tuần trước, thậm chí còn bật cao hơn. Về kỹ thuật, các cổ phiếu như vậy có xác suất tạo đáy sớm hơn thị trường chung

## Các sự kiện chính trong tuần này (12/08 – 16/08)

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
12	<p> Anh: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 6)</p> <p> Mỹ: Chỉ số PPI (tháng 7)</p>	<p> Anh: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 7)</p> <p> Mỹ: Chỉ số giá tiêu dùng (tháng 7)</p>	<p> Úc: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 7)</p> <p> Trung Quốc: Tỷ lệ thất nghiệp (tháng 7)</p> <p> Anh: Tăng trưởng GDP (Q2)</p> <p> Mỹ: Doanh số bán lẻ (tháng 7)</p>	<p> Mỹ: Tâm lý người tiêu dùng</p>

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Diễn biến các chỉ số chứng khoán tuần qua

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	787.16	-0.01%	-4.50%	8.28%	14.97%
Dow Jones	39,497.54	-0.60%	-0.64%	4.80%	11.95%
S&P 500	5,344.16	-0.04%	-4.30%	12.04%	19.72%
Europe	499.20	0.27%	-3.91%	4.21%	8.72%
Japanese	35,081.00	-2.31%	-16.92%	4.83%	8.03%
Korea	2,588.43	-3.28%	-10.48%	-2.52%	-0.11%
China	2,862.19	-1.49%	-3.64%	-3.79%	-10.26%
HongKong	17,090.23	0.85%	-4.16%	0.25%	-10.41%
Taiwan	20,870.10	-3.55%	-14.43%	16.39%	25.71%
Indian	24,367.50	-1.42%	0.21%	12.13%	25.42%
Singapore	3,261.83	-3.54%	-6.14%	0.67%	-0.99%
Malaysia	1,596.05	-0.93%	-1.67%	9.72%	9.53%
Indonesia	7,252.90	-0.76%	-0.65%	-0.27%	5.42%
Thailand	1,297.07	-1.22%	-2.43%	-8.39%	-15.51%
Philippine	6,647.80	0.64%	0.58%	3.07%	3.78%
Vietnam	1,223.64	-1.05%	-4.69%	8.29%	-0.70%
Brent Oil	79.47	3.46%	-6.94%	3.15%	-8.46%
Crude Oil WTI	76.98	4.71%	-6.83%	7.44%	-7.46%
Gold	2,470.60	0.03%	1.02%	19.25%	26.92%
S&P 500 VIX	20.37	-12.91%	57.66%	63.61%	37.26%
Dollar Index	102.97	-0.02%	-1.11%	1.92%	0.27%
U.S. 10Y	3.94	3.90%	-6.46%	1.91%	-5.25%
U.S. 2Y	4.06	4.73%	-10.15%	-4.54%	-17.08%

Nguồn: Update 11/08, Investing, MBS Research

- Tuần vừa qua là tuần có biến động mạnh nhất của chứng khoán Mỹ kể từ đầu năm đến nay. Hôm thứ Hai, Dow Jones giảm hơn 1.000 điểm và S&P 500 tụt 3%, đánh dấu phiên giảm tệ nhất kể từ năm 2022 của S&P 500. Tuy vậy, khép lại phiên cuối tuần S&P 500 - thước đo rộng nhất của chứng khoán Mỹ - chỉ còn thấp hơn 0,04% so với mức chốt của tuần trước. Trong phiên ngày thứ Sáu, có lúc chỉ số đã đạt tới trạng thái tăng tuần, nhưng cuối cùng để mất một phần thành quả tăng đó. Dow Jones - chỉ số của các cổ phiếu bluechip và Nasdaq - chỉ số với cổ phiếu công nghệ chiếm đa số giảm tương ứng 0,6% và 0,18% trong tuần vừa qua.
- Nhà đầu tư đã quay trở lại bắt đáy cổ phiếu vì tin rằng mối lo suy thoái đã bị thổi phồng. Cùng với đó, đồng yên cũng giảm giá trở lại so với USD, giảm bớt áp lực bán cổ phiếu.
- Không chỉ giá cổ mà giá trái phiếu kho bạc Mỹ cũng biến động mạnh tuần vừa qua. Lợi suất của trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm có thời điểm giảm dưới 3,7%, rồi lấy lại mốc 4% trong phiên ngày thứ Năm. Cuối phiên ngày thứ Sáu, lợi suất của kỳ hạn này dao động quanh ngưỡng 3,94%.
- Giá dầu WTI tăng hơn 4% trong tuần này, do lo ngại suy thoái kinh tế đã giảm bớt và nguy cơ xảy ra một cuộc chiến tranh rộng hơn ở Trung Đông có thể làm gián đoạn sản xuất và vận tải dầu hiện lên trên thị trường.

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Chỉ số chứng khoán toàn cầu hồi lại 1/2 thiệt hại sau 3 phiên giảm mạnh



## S&P 500 lấy lại gần hết số điểm đã mất ở phiên giảm mạnh đầu tuần trước



## Chứng khoán Châu Âu không bị thiệt hại trong nhịp giảm ở tuần vừa qua



## Chứng khoán Nhật Bản thoát khỏi thị trường giá xuống sau khi hồi phục 14.32%



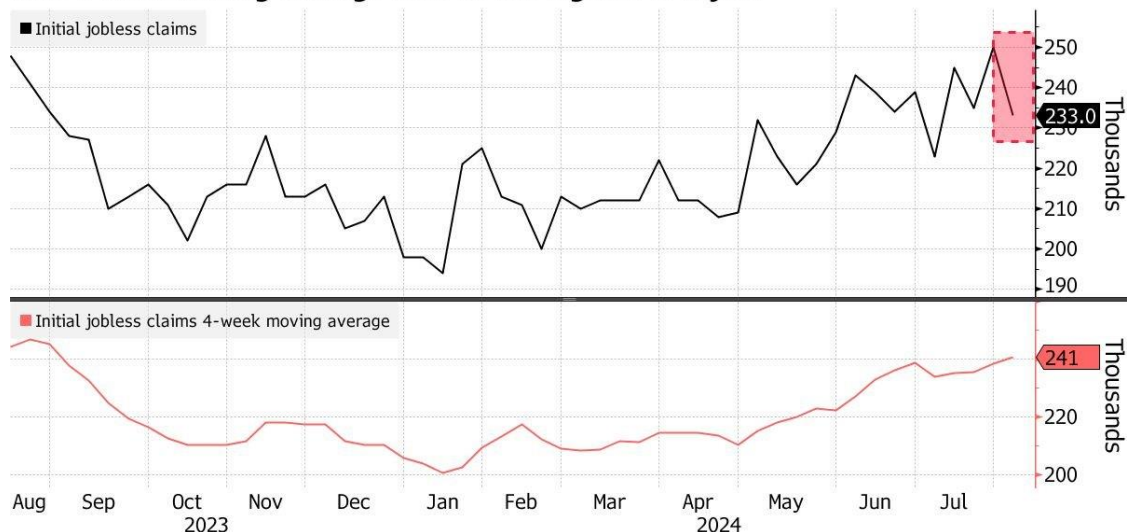
# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

## Tâm điểm chứng khoán thế giới tuần qua: Thị trường lao động của Mỹ đang suy yếu

- Báo cáo hàng tuần từ Bộ Lao động Mỹ cho thấy số người xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu trong tuần qua ít hơn dự báo. Trong tuần có 233.000 người xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu, giảm 17.000 so với tuần trước đó và thấp hơn so với con số 240.000 người mà các nhà kinh tế đưa ra trong một cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones.
- Tỷ lệ thất nghiệp của Hoa Kỳ đã tăng trong 4 tháng liên tiếp, chuỗi tăng dài nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008. Trong 75 năm qua, mỗi lần tỷ lệ thất nghiệp tăng trong 4 tháng liên tiếp, nền kinh tế Hoa Kỳ lại rơi vào suy thoái. Tỷ lệ thất nghiệp đã tăng vọt từ 3,8% vào tháng 3 lên 4,3% vào tháng 7, mức cao nhất kể từ tháng 10 năm 2021. Trong khi đó, tỷ lệ tuyển dụng của Hoa Kỳ đã giảm xuống 3,4% vào tháng 7, mức thấp nhất kể từ đại dịch năm 2020 và thấp hơn mức trung bình trước đại dịch là 3,8%.

### US Initial Jobless Claims Drop By Most Since September

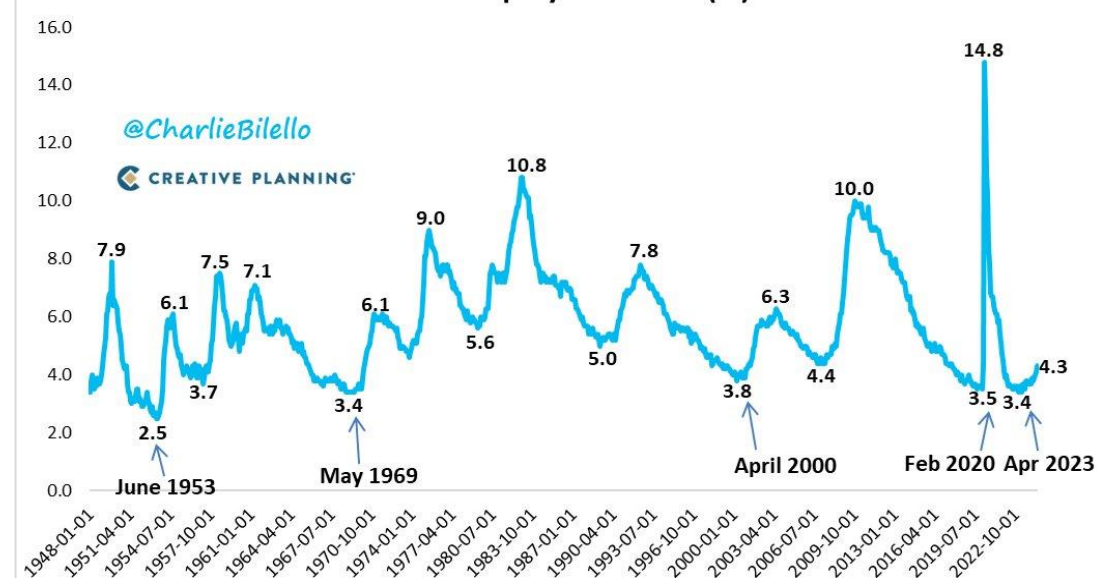
The 4-week moving average rose to the highest in a year



Source: US Labor Department

Bloomberg

### U.S. Unemployment Rate (%)



@CharlieBilello

CREATIVE PLANNING

## Thị trường hiện đang định giá Fed giảm lãi suất 0,5 điểm phần trăm ở cuộc họp tháng 9

- Thị trường đang đặt cược tương đối cao vào khả năng Fed giảm lãi suất 0,5 điểm phần trăm trong lần họp này. Theo dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn giao dịch CME, khả năng Fed giảm lãi suất 0,5 điểm phần trăm trong cuộc họp tháng 9 đang ở mức 49% và khả năng giảm 0,25 điểm phần trăm đang ở mức 51%.
- Hôm thứ Năm, một số quan chức Fed nói họ đã lạc quan hơn rằng lạm phát đang giảm nhiệt đủ để có thể hạ lãi suất. Họ nói thêm rằng dữ liệu kinh tế mới là căn cứ để họ xác định thời điểm và mức độ cắt giảm lãi suất, chứ không phải là biến động thị trường chứng khoán.
- Tuần này, tâm điểm chú ý của nhà đầu tư sẽ hướng tới báo cáo chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7. Điểm dữ liệu này sẽ làm sắc nét hơn bức tranh lạm phát của Mỹ, từ đó giúp nhà đầu tư định hình chuẩn xác hơn đường đi chính sách của Fed.

### Fed call as of 8/6/2024

	First cut	Cuts in 2024	Cuts in 2025	Publish date
Bank of America	Sept (25)	50 BPS	100 BPS	8/5/2024
Barclays	Sept (25)	75 BPS	75 BPS	8/2/2024
BNPP	Sept (25)	50 BPS	100 BPS	7/11/2024
Citigroup	Sept (50)	125 BPS	100 BPS	8/2/2024
Deutsche Bank	Sept (25)	75 BPS	50 BPS	7/12/2024
Goldman Sachs	Sept (25)	75 BPS	100 BPS	8/2/2024
HSBC	Sept (25)	25 BPS	75 BPS	5/1/2024
Jefferies	Sept (25)	50 BPS	50 BPS	8/2/2024
JP Morgan	Sept (50)	125 BPS	100 BPS	8/2/2024
LH Meyer	Sept (25)	75 BPS	100 BPS	8/2/2024
Mizuho	2025	0 BPS	Not available	12/5/2023
Morgan Stanley	Sept (25)	75 BPS	100 BPS	5/7/2024
MUFG	Sept (25)	100 BPS	100 BPS	6/28/2024
Nomura	Sept (25)	75 BPS	100 BPS	8/2/2024
Oxford Economics	Sept (25)	50 BPS	100 BPS	4/24/2024
RBC	Sept (25)	50 BPS	50 BPS	7/11/2024
Santander	November	50 BPS	Not available	Fall 2023
TD Securities	Sept (25)	75 BPS	175 BPS	8/2/2024
UBS	Sept (25)	50 BPS	150 BPS	7/12/2024
Wells Fargo	Sept (50)	125 BPS	100 BPS	8/4/2024

Source: The Wall Street Journal

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI



## Tâm điểm chứng khoán thế giới tuần qua:

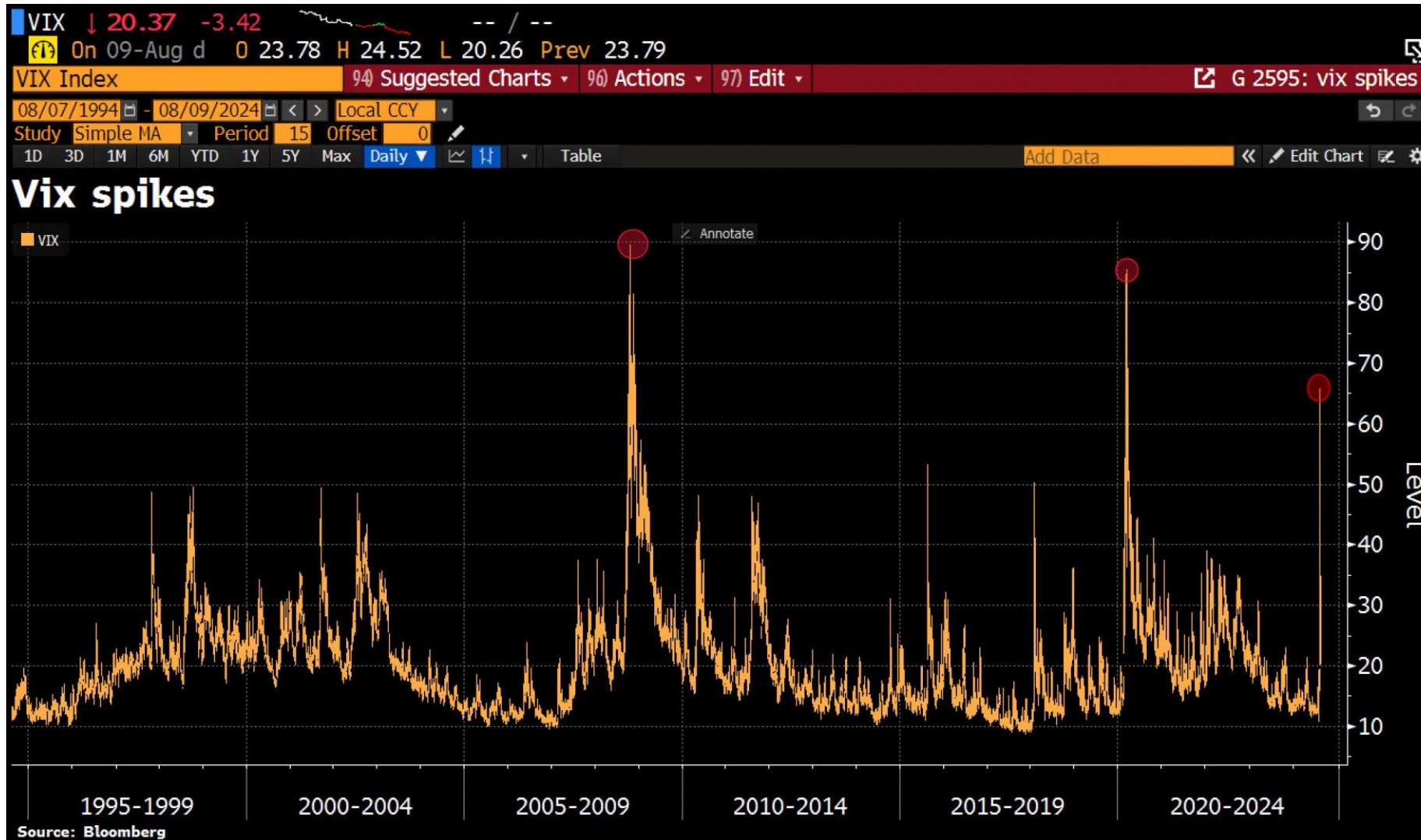
**BOJ bị chỉ trích vì thời điểm tăng lãi suất sau khi thị trường chứng khoán bị bán tháo. Con đường bình thường hóa chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ) đang trở nên gập ghềnh hơn nhiều sau những biến động của thị trường trong tuần vừa qua**

USD/JPY, D, Real-time Currencies  O147.69 H147.78 L146.27 C 146.63





Trong 35 năm qua, toàn bộ lịch sử của Vix, chỉ có 2 lần giao dịch Vix trước đó > 60: Lần đầu tiên là trong cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu (GFC), sự sụp đổ của Lehman, lần thứ 2 xảy ra trong thời kỳ Covid và chúng ta đã có lần thứ 3 xảy ra: đó là thứ Hai tuần trước.



Tâm điểm chứng khoán thế giới tuần qua:

Chỉ số Dollar (DXY) dao động ở vùng đáy tháng 3



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Tâm điểm chứng khoán thế giới tuần qua:

Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ tăng sau khi báo cáo hàng tuần từ Bộ Lao động Mỹ cho thấy số người xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu trong tuần qua ít hơn dự báo.



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

## Tâm điểm chứng khoán thế giới tuần qua:

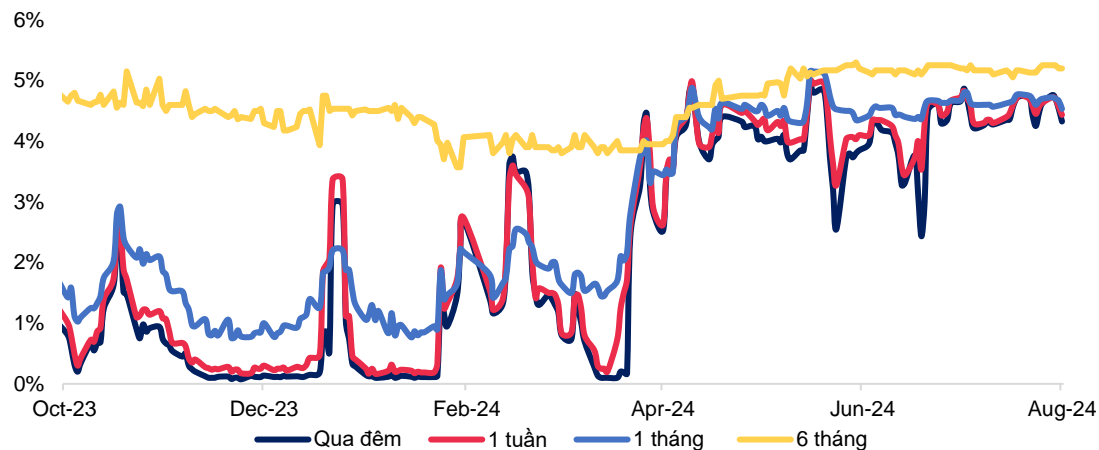
Trên thị trường năng lượng, giá dầu hồi phục sau 4 tuần giảm liên tiếp. Mối lo suy thoái kinh tế dấy lên, khả năng Fed bắt đầu giảm lãi suất vào tháng 9, và bất ổn địa chính trị ở Trung Đông là những yếu tố đưa giá dầu đi lên trong tuần này, sau khi giảm xuống mức thấp nhất 8 tháng vào đầu tuần.



## Lãi suất

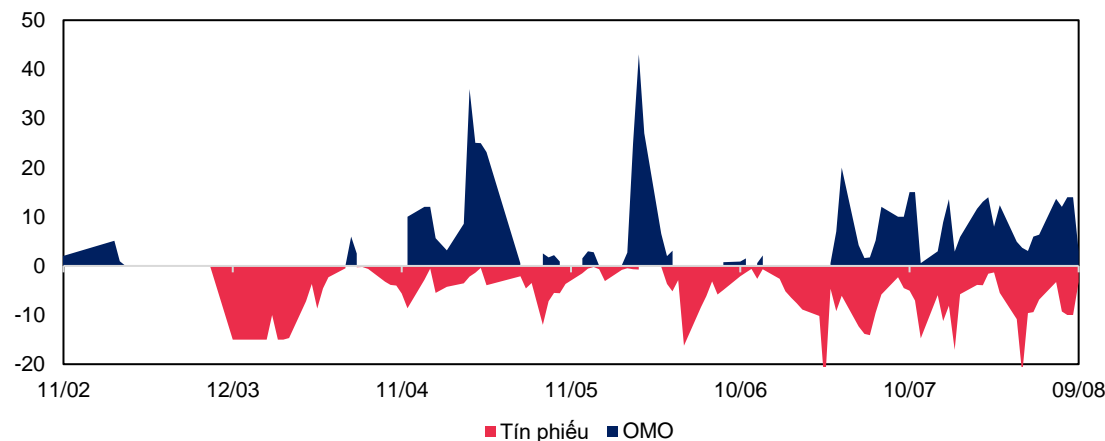
- Tuần này, thị trường tiền tệ ghi nhận những động thái mới của NHNN khi giảm lãi suất OMO và tín phiếu về mức 4.25% cùng với tăng quy mô bơm vốn qua kênh OMO gấp hơn 2 lần so với tuần trước nhằm hỗ trợ thanh khoản hệ thống, qua đó thiết lập một mặt bằng lãi suất liên ngân hàng thấp hơn trong thời gian tới trong bối cảnh áp lực lên tỷ giá đã giảm đáng kể. Cụ thể, lượng tiền được bơm qua kênh OMO có trị giá lên đến 55.6 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 7 ngày, lãi suất 4.25%. Chúng tôi ước tính tổng giá trị tiền rông vào hệ thống khoảng 72.8 nghìn tỷ đồng, trong đó bao gồm 16.2 nghìn tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Bên cạnh đó, hoạt động phát hành tín phiếu cũng được duy trì với tổng giá trị phát hành ước khoảng 35.8 nghìn tỷ đồng, kỳ hạn 14 ngày và lãi suất 4.25%. Ước tính khoảng 58.8 nghìn tỷ đồng sẽ tiếp tục đáo hạn trong tuần tới.
- Lãi suất LNH cũng cho thấy diễn biến đồng pha với lãi suất OMO khi đồng loạt giảm ở tất cả các kỳ hạn. Lãi suất qua đêm giảm mạnh từ 4.8% ở đầu tuần về mức 4.3%, trong khi các kỳ hạn dưới 1 tháng hiện dao động trong khoảng 4.4% - 4.5%. Lãi suất kỳ hạn dài 6 tháng hiện đang ở mức 5.2%.

## Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

## Thị trường mở

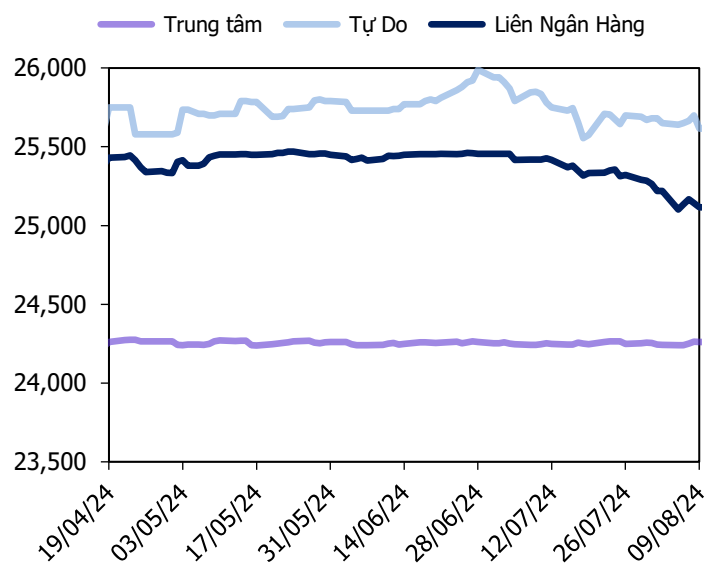


Nguồn: NHNN, MBS Research

## Thị trường ngoại hối và trái phiếu

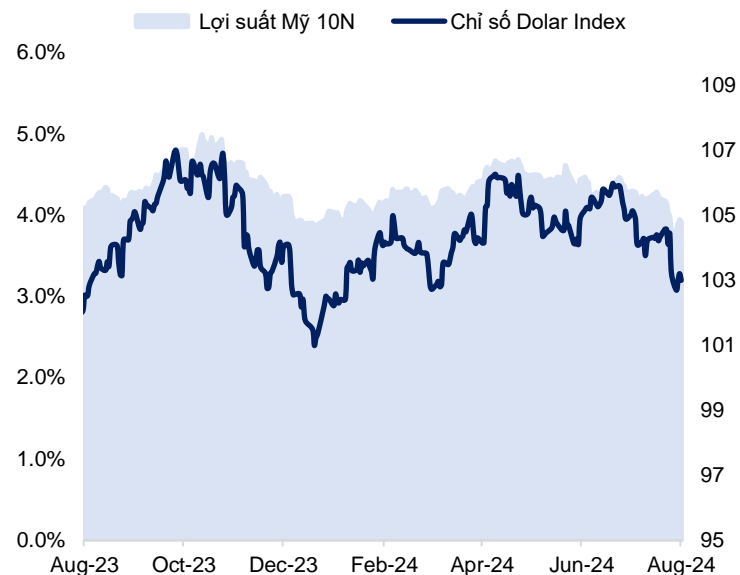
Chỉ số DXY suy yếu mạnh mẽ trong tuần này do chịu ảnh hưởng của việc đồng Yên mạnh lên sau quyết định tăng lãi suất của BOJ cùng với đó là mối lo ngại về viễn cảnh suy thoái đối với nền kinh tế Mỹ sau một loạt dữ liệu kinh tế được công bố như: Tỷ lệ thất nghiệp tăng 4 tháng liên tiếp, nhích lên 4,3% vào tháng 7, mức cao nhất kể từ cuối năm 2021, chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) sản xuất xuống dưới 50 điểm, đạt 49.6. Hiện chỉ số DXY dao động quanh ngưỡng 103 - phục hồi nhẹ sau khi số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Mỹ theo tuần giảm xuống mức thấp hơn dự kiến, giúp xoa dịu một số lo ngại về thị trường lao động, tuy vậy đây vẫn là mức thấp nhất kể từ giữa tháng 3 năm nay. Thị trường tài chính đang đặt cược Fed sẽ cắt giảm lãi suất mạnh mẽ, đưa lãi suất về 4.25% - 4.5% vào cuối năm 2024. Tỷ giá liên ngân hàng hiện đang giao dịch tại 25,115 VND/USD. Tỷ giá tại thị trường tự do giảm về mức 25,615 VND/USD, trong khi tỷ giá trung tâm đang niêm yết tại 24,260 VND/USD.

### Tỷ giá USD/VND



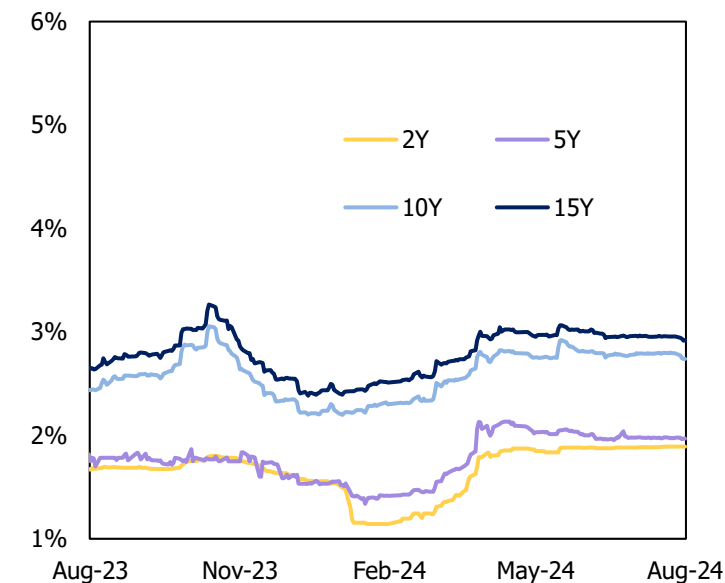
Nguồn: SBV, Bloomberg, MBS Research

### Chỉ số Dolar index và lợi suất TPCP Mỹ 10N



Nguồn: Bloomberg, MBS Research

### Lợi suất TPCP

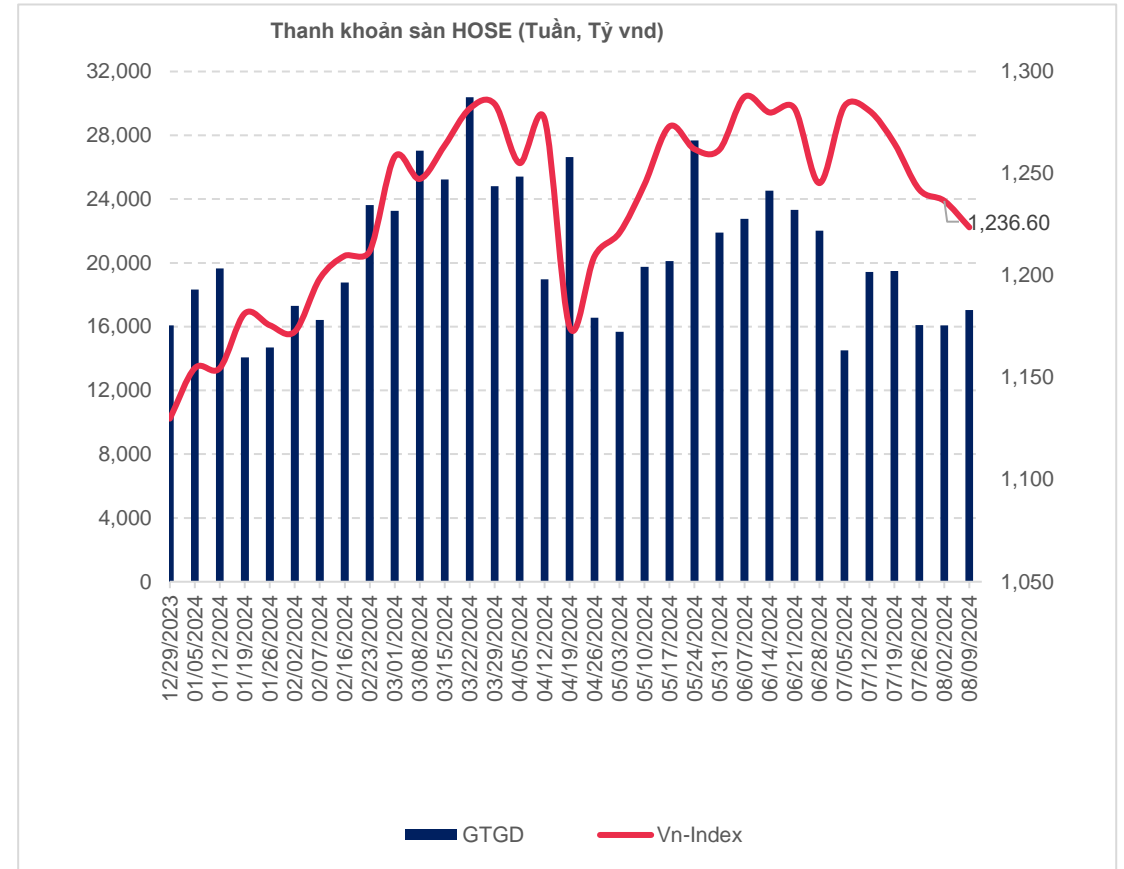
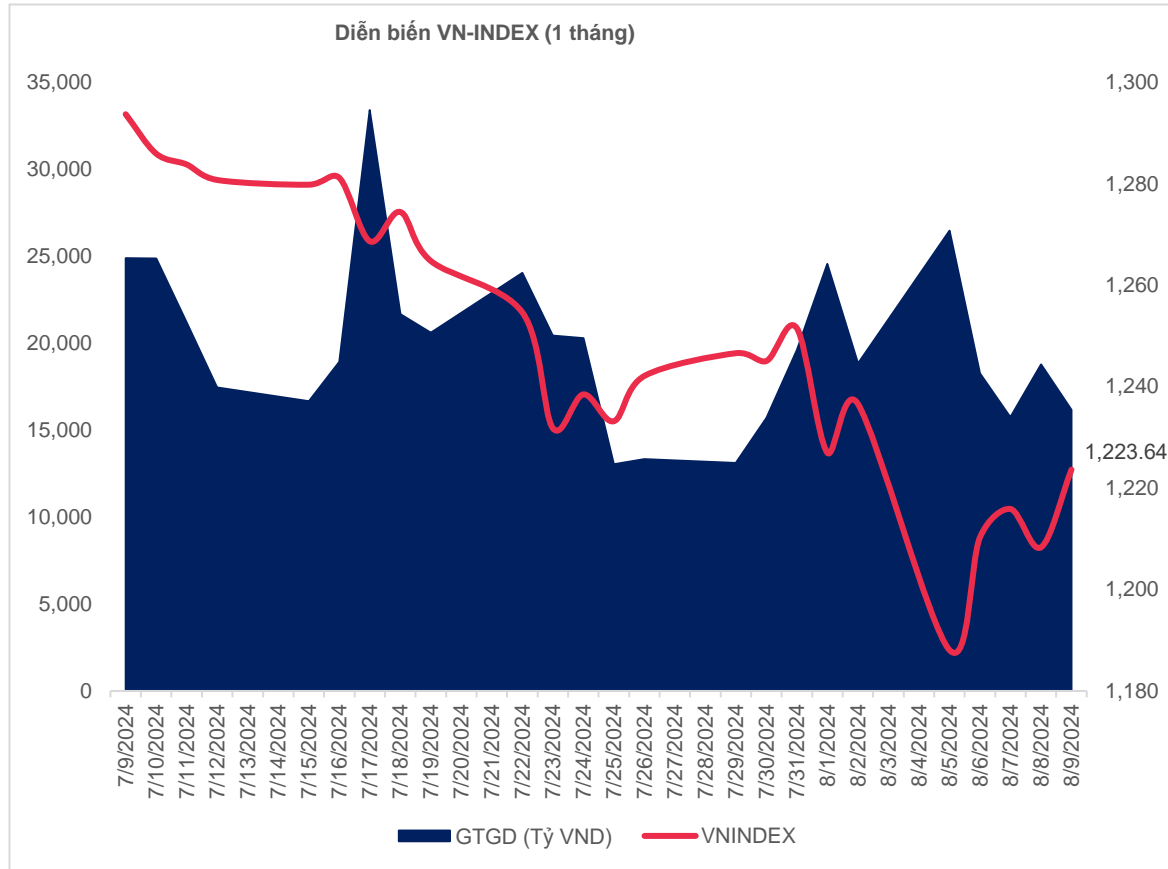


Nguồn: Bloomberg, MBS Research

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



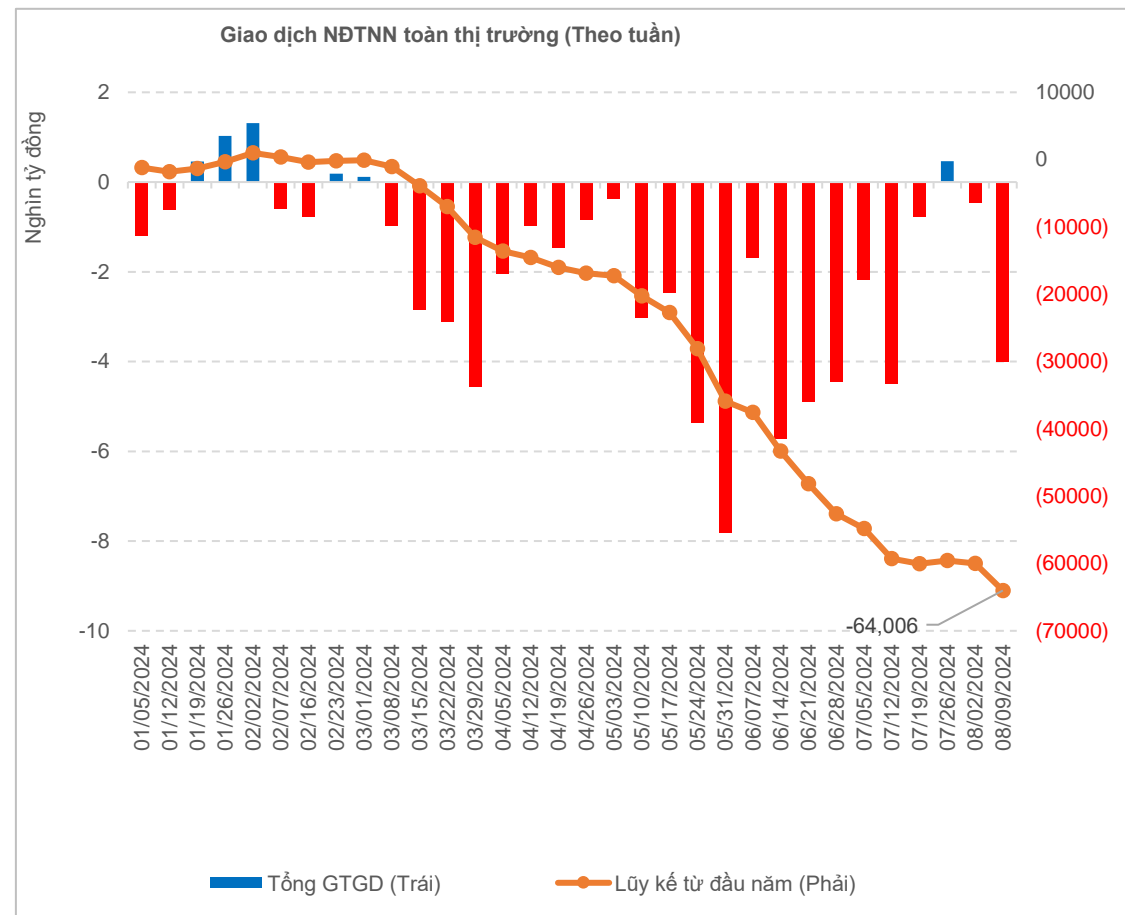
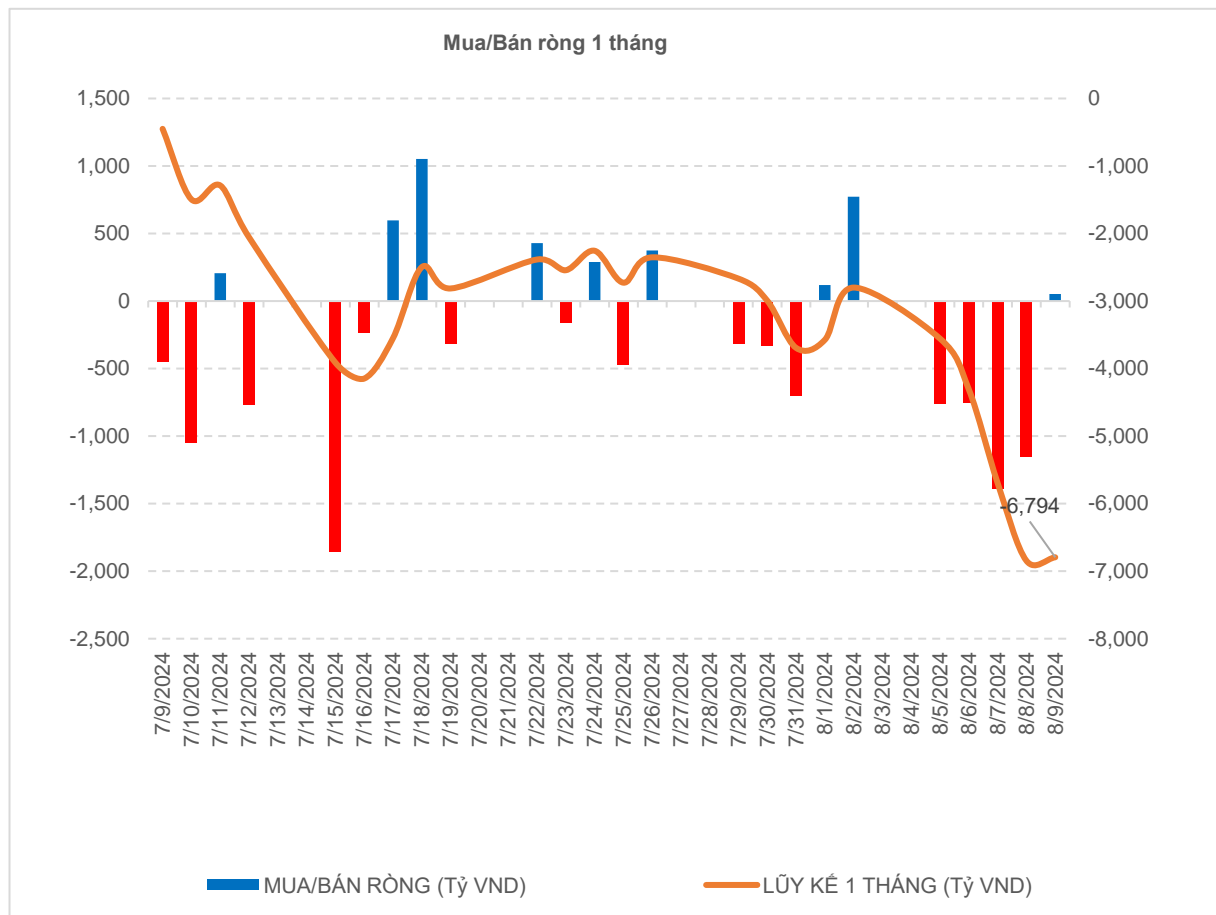
Vn-Index hồi phục 3/4 phiên sau phiên giảm mạnh thứ 2 kể từ đầu năm, qua đó lấy lại 35,75 điểm với mức thanh khoản tăng 3,9%.



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Khối ngoại bán ròng 3.994 tỷ đồng, mạnh nhất trong 4 tuần vừa qua, lũy kế -64.006 tỷ đồng

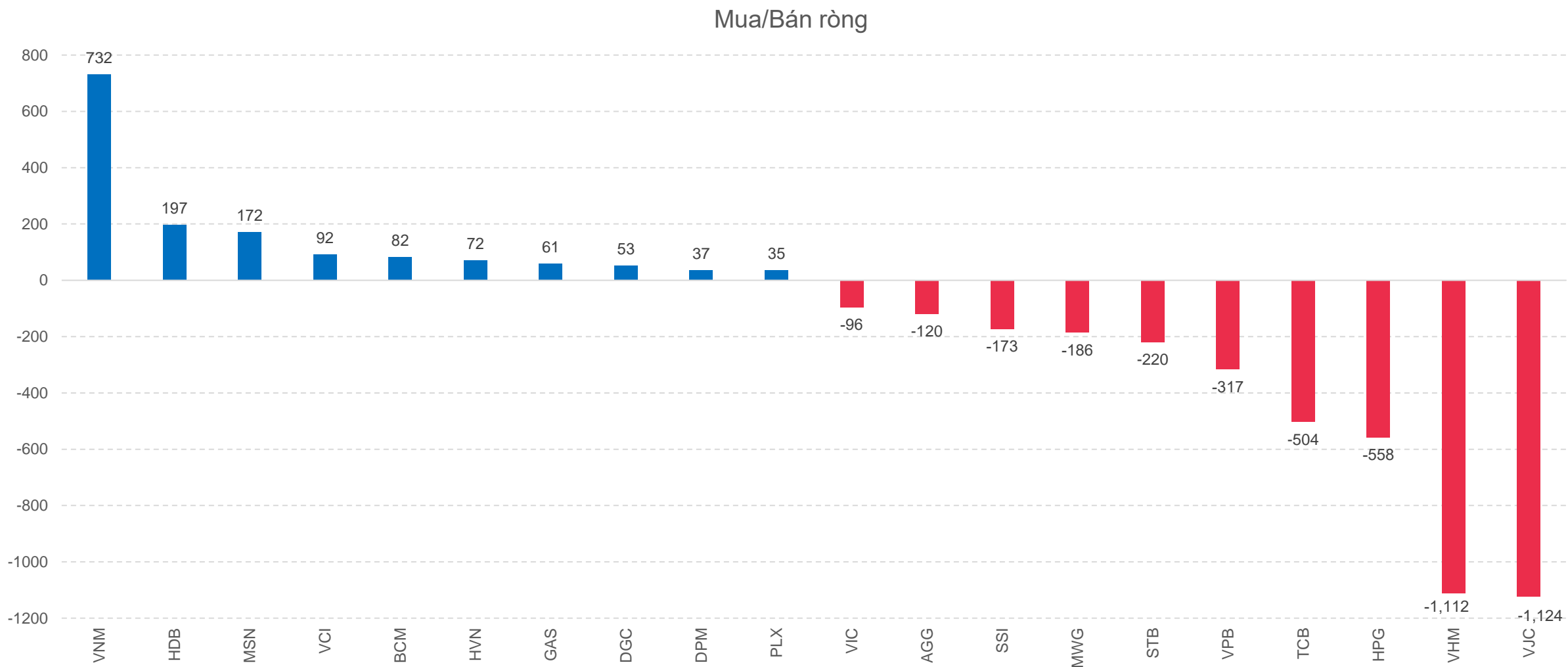




# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



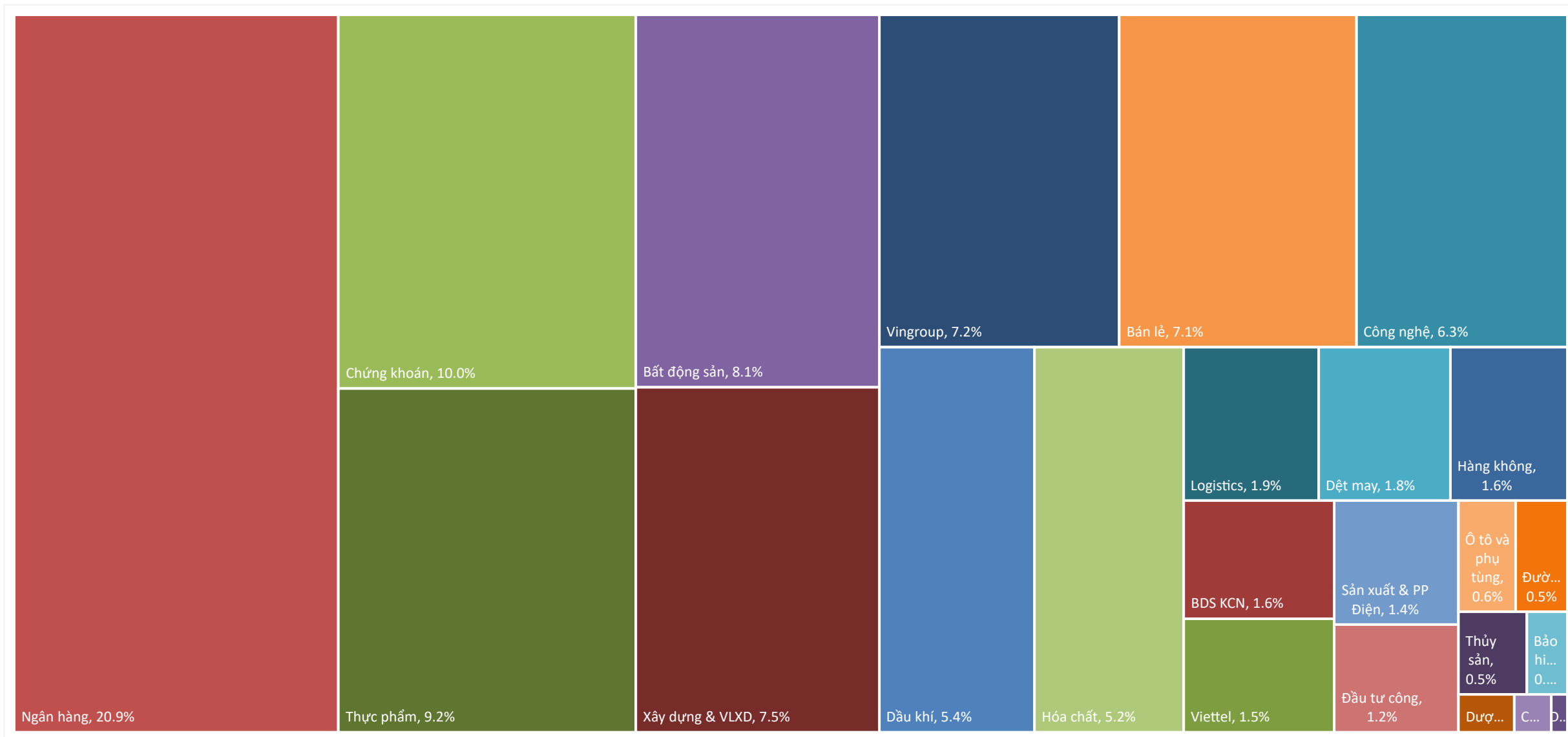
## Top cổ phiếu được khối ngoại Mua/Bán ròng (Theo tuần, Tỷ VND, HOSE)



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



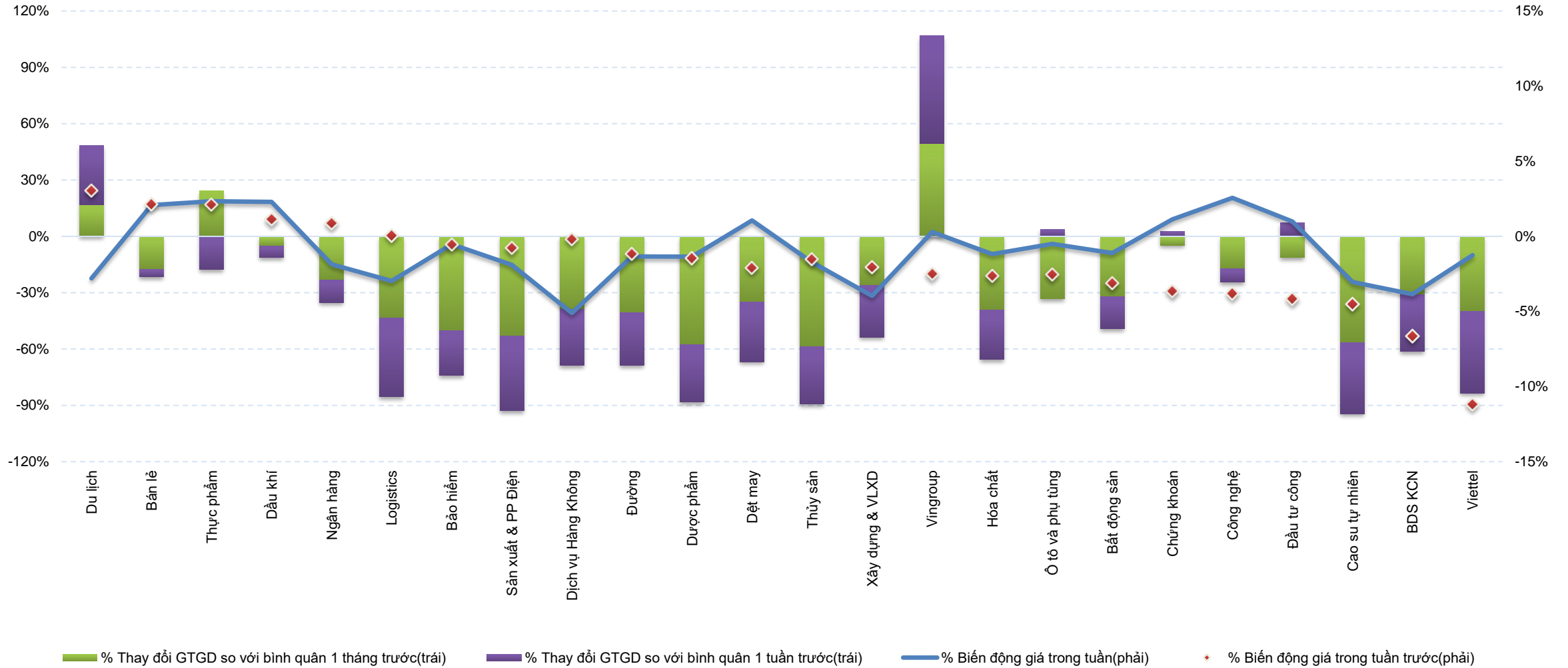
## Cơ cấu thanh khoản theo nhóm cổ phiếu (Theo tuần)



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



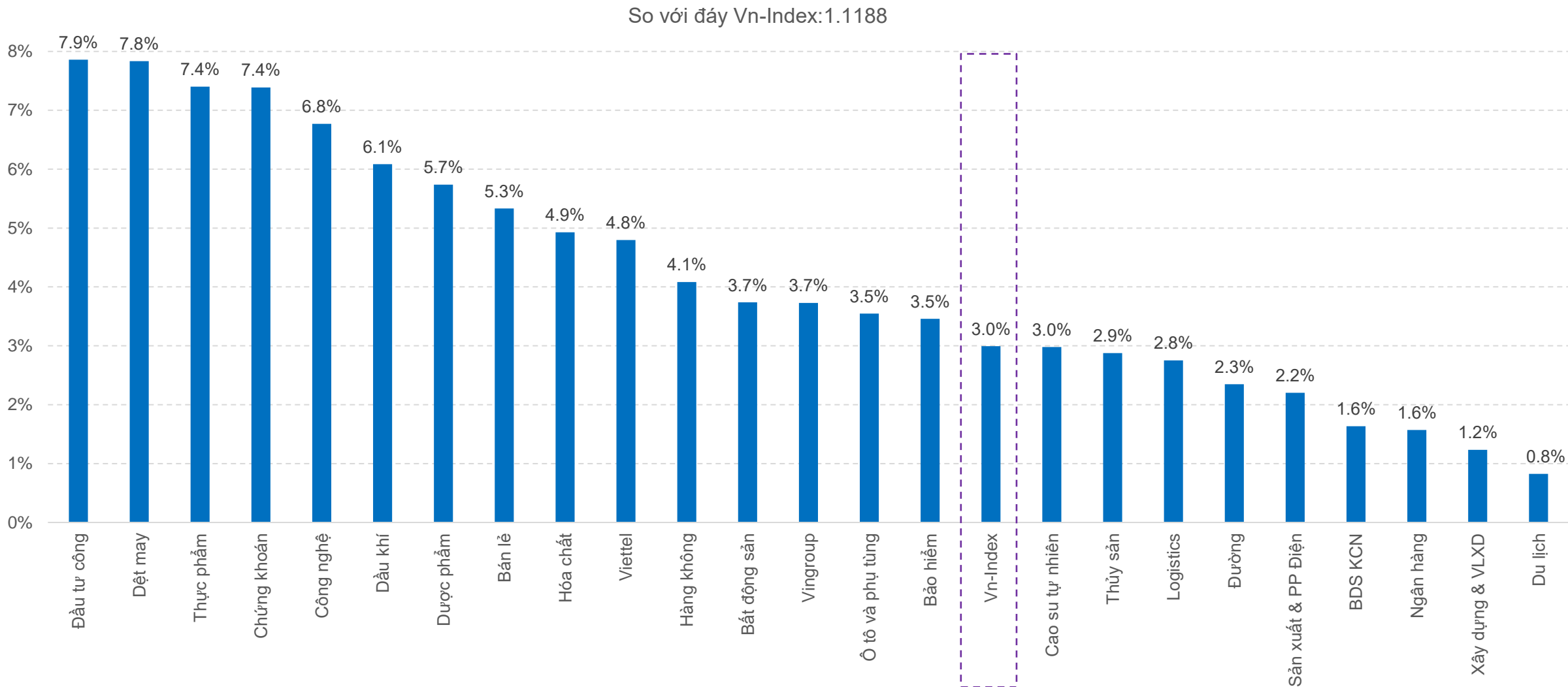
## Biến động giá và dòng tiền theo nhóm ngành



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



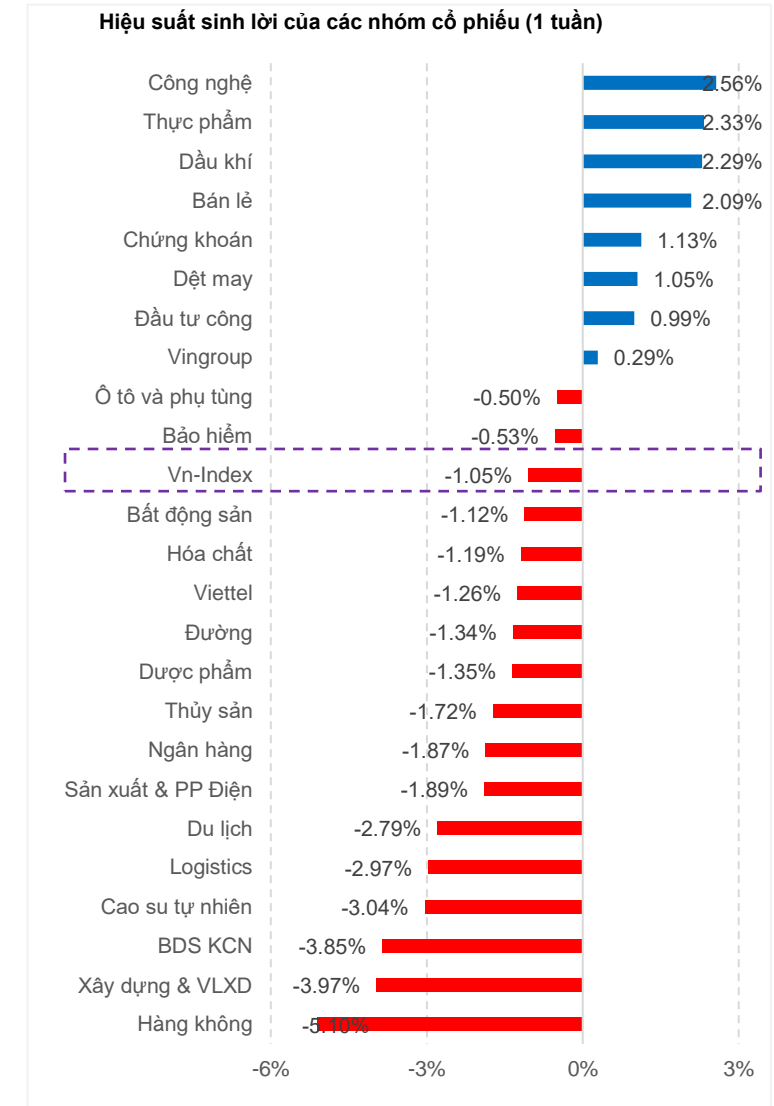
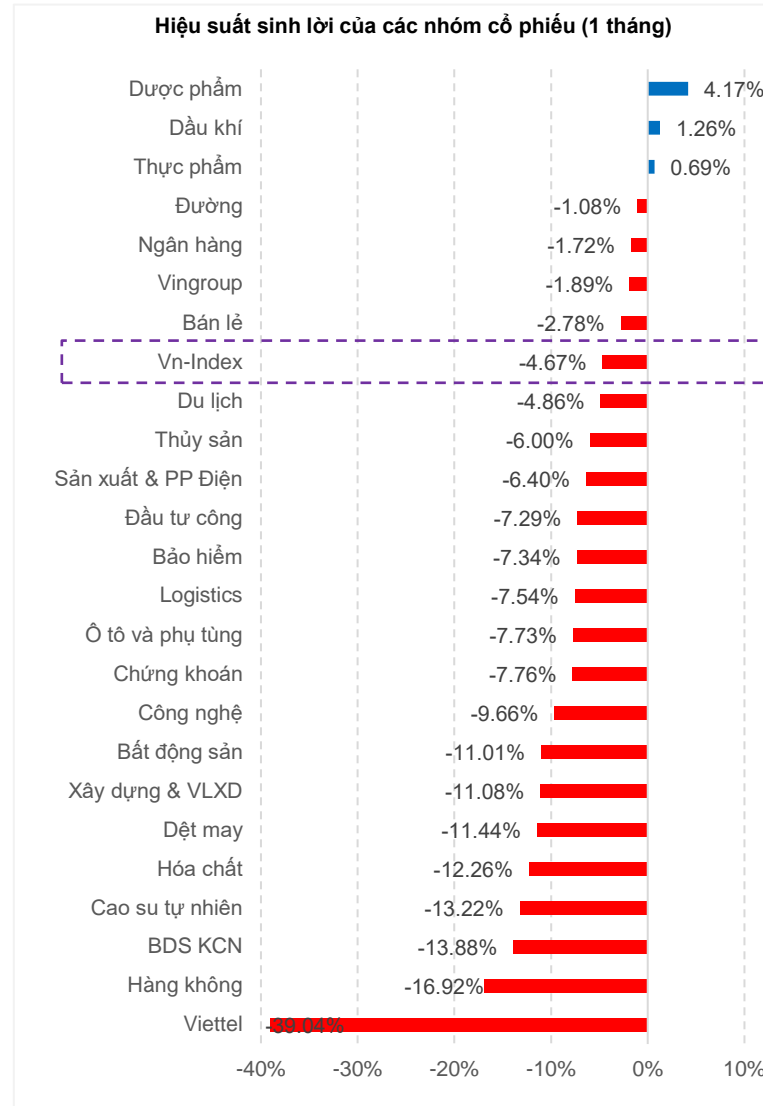
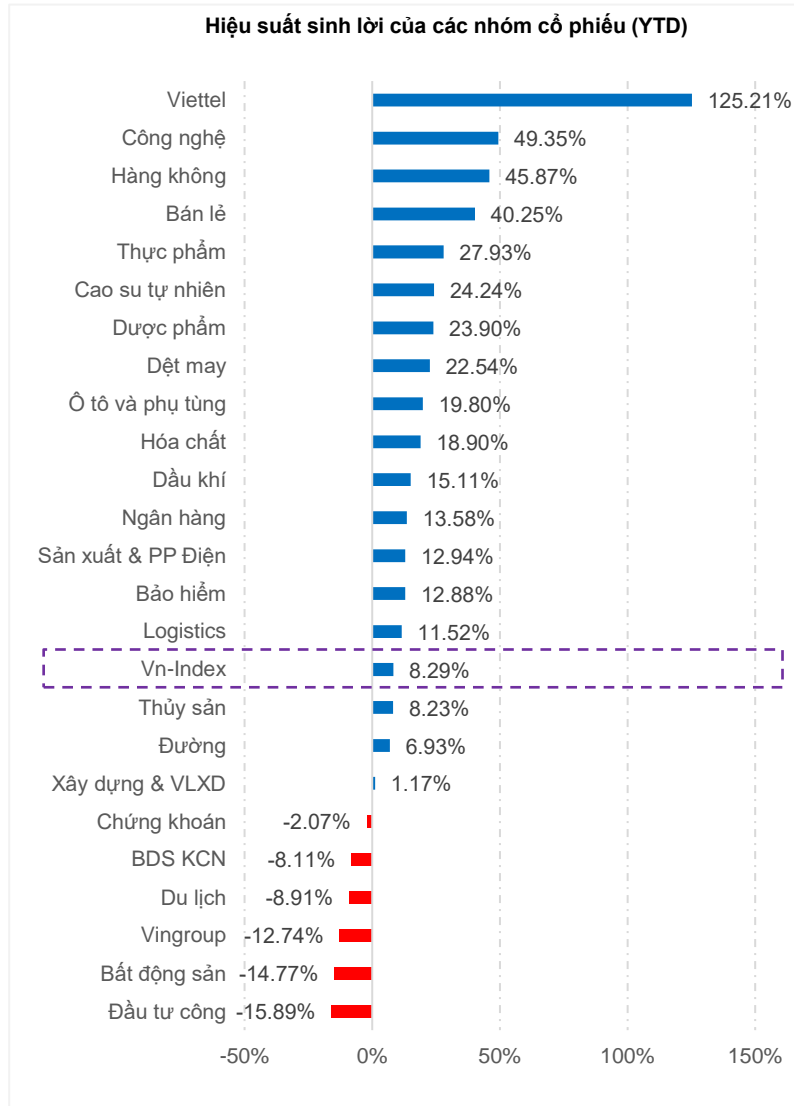
Mặt bằng cổ phiếu hồi phục tốt hơn so với chỉ số chung



# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất các nhóm cổ phiếu (1 tuần, 1 tháng và từ đầu năm)



## Nhận định thị trường

- Thị trường trong nước chịu tác động nặng nề từ thị trường chứng khoán thế giới, với tâm điểm là sự sụt giảm trên thị trường Nhật Bản, tuy vậy nhà đầu tư đã quay trở lại bắt đáy cổ phiếu vì tin rằng mối lo suy thoái đã bị thổi phồng. Cùng với đó, đồng yên cũng giảm giá trở lại so với USD, giảm bớt áp lực bán cổ phiếu.
- Mặc dù sự xáo trộn trên thị trường tài chính thế giới đã tạm lắng, tuy nhiên độ biến động vẫn còn ở ngưỡng rất cao. Thị trường trong nước sụt mạnh ở phiên đầu tuần trước không xuất phát từ yếu tố nội tại nên khi những thông tin tác động bên ngoài lắng xuống, yếu tố nội tại sẽ được nhà đầu tư quay lại xem xét.
- So với mức đáy ngắn hạn, chỉ số Vn-Index hồi lại 3% nhưng mặt bằng cổ phiếu có sức bật mạnh hơn, nhiều nhóm cổ phiếu có mức tăng tốt như: Đầu tư công, dệt may, thực phẩm, chứng khoán, công nghệ, v.v... đây sẽ là tín hiệu để dòng tiền tuần này quay thị trường khi nhiều cổ phiếu đã “xóa sạch” mức giảm ở phiên đầu tuần trước, thậm chí còn bật cao hơn. Về kỹ thuật, các cổ phiếu như vậy có xác suất tạo đáy sớm hơn thị trường chung.
- Về kỹ thuật, chỉ số Vn-Index đã lấy lại ngưỡng kỹ thuật quan trọng EMA200 ở khu vực 1.220 điểm, lấy lại ½ số điểm đã mất kể từ đầu tháng 8, tạo động lực để chỉ số này hướng đến các ngưỡng cản ngắn hạn ở: 1.238 điểm hoặc 1.240 điểm. Thanh khoản thị trường được dự báo sẽ tăng trong tuần này, vùng hỗ trợ cho chỉ số Vn-Index trong kịch bản cơ sở ở khu vực 1.205 -1.208 điểm.
- Về định giá, hệ số P/E của thị trường hiện tại là 14.57 lần, thấp hơn bình quân và trung vị 3 năm từ 6-8%, tạo dư địa để thị trường phục hồi sau khi retest thành công P/E bands ở khu vực 13.9 lần.
- Chúng tôi khuyến nghị cơ hội đầu tư ở một số nhóm cổ phiếu có câu chuyện như: Logistics, đầu tư công, dệt may, dầu khí, chứng khoán, bất động sản khu công nghiệp, .v.v...

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Nhận định thị trường: Vn-Index lấy lại ngưỡng EMA200 ở khu vực 1.220 điểm với thanh khoản nhích tăng trở lại, mở ra cơ hội tạo đáy

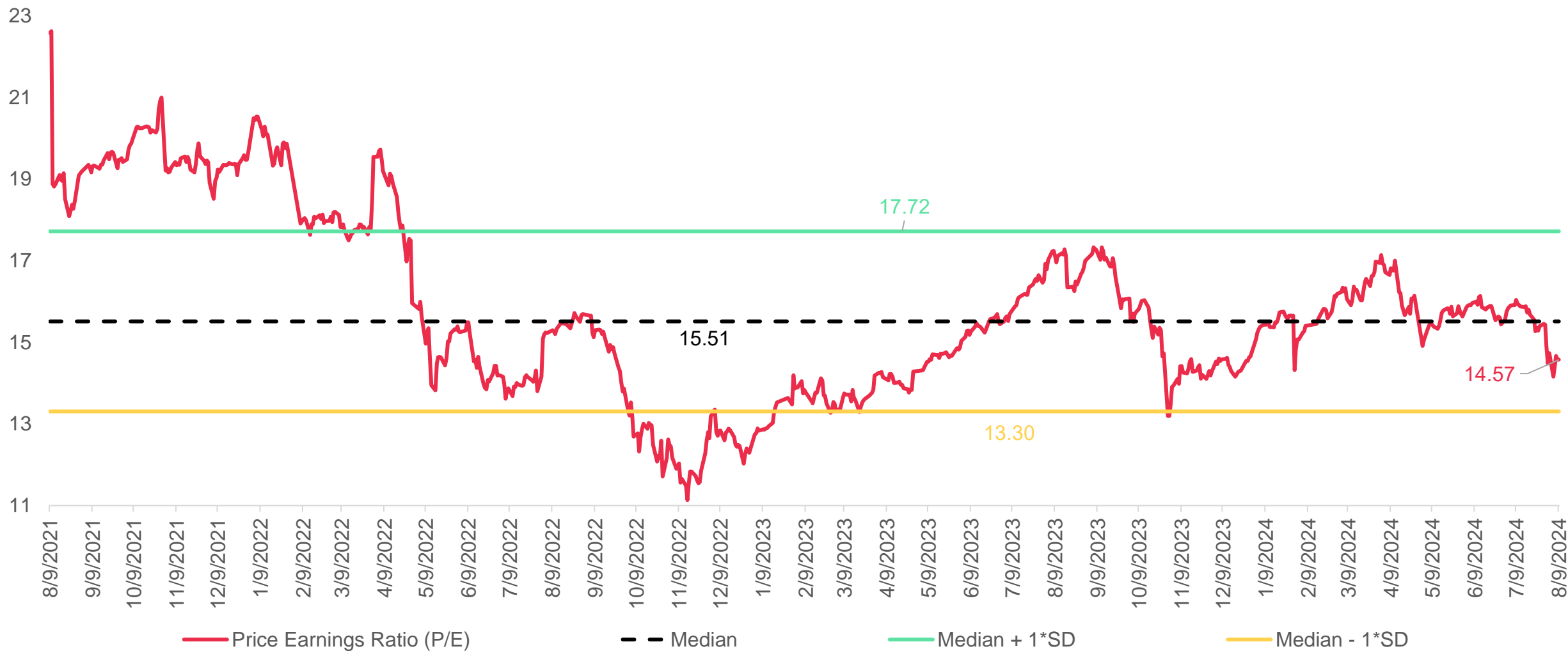


# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



Định giá Vn-Index: Hệ số P/E (ttm) trong vòng 3 năm

Vn-Index P/E (ttm) - as of 8/9/24



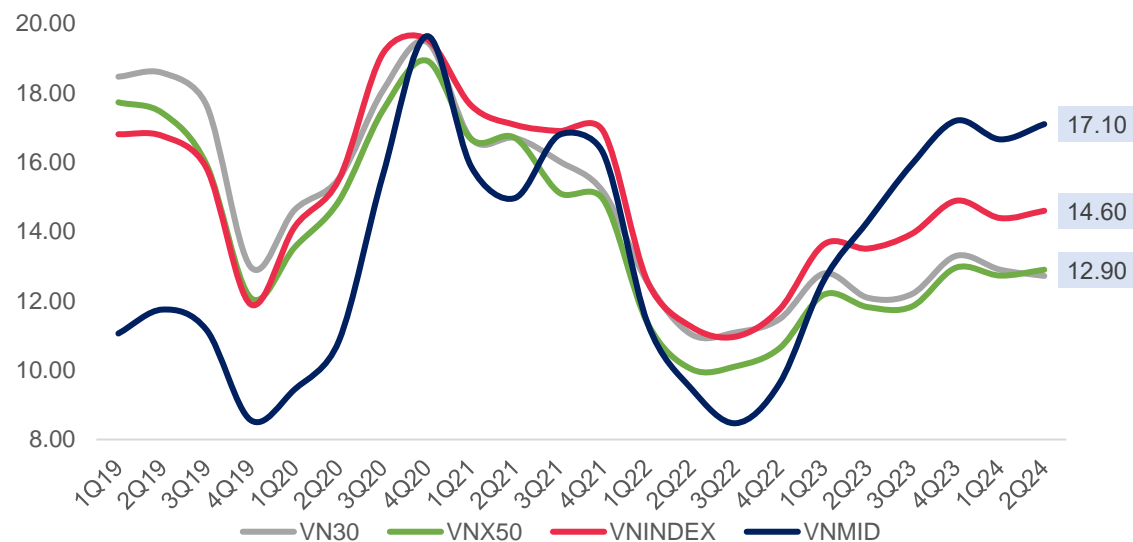


# Triển vọng thị trường chứng khoán nửa cuối năm 2024

## Chúng tôi dự đoán chỉ số VN-Index sẽ đạt 1.350 – 1.380 vào cuối năm

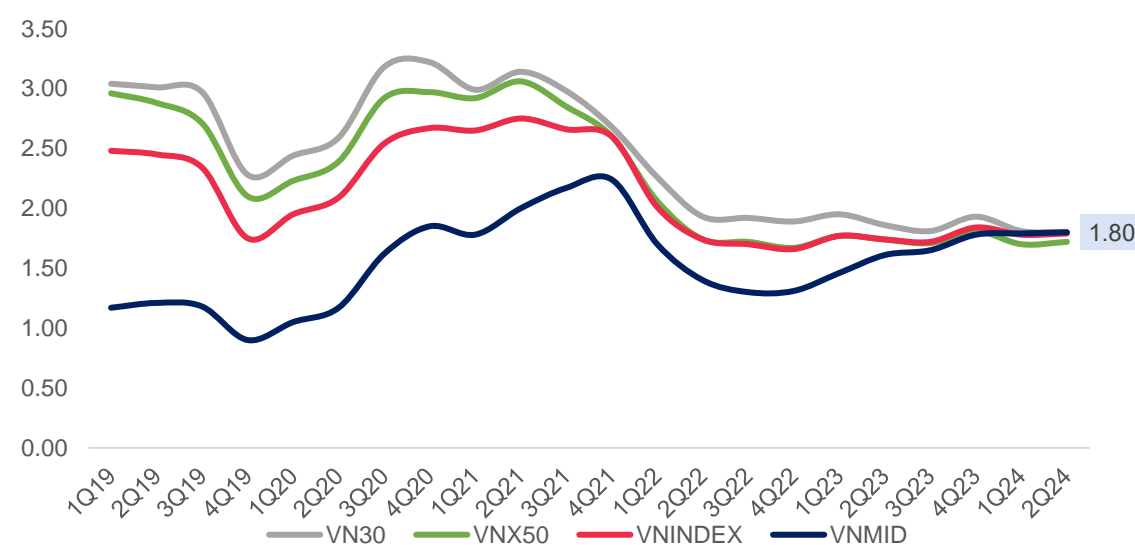
- Đợt tăng mạnh gần đây đã khiến một số nhà đầu tư đặt câu hỏi liệu thị trường đã đạt đỉnh hay chưa. Tuy nhiên, chúng tôi tin rằng nó chưa đạt đến giới hạn. Tính đến ngày 21 tháng 6, VN-Index giao dịch ở mức 14,6 lần P/E 12 tháng, cao hơn 6% so với mức trung bình 3 năm (13,8 lần) và thấp hơn 14% so với mức đỉnh 3 năm (16,7 lần vào quý 4 năm 2021).
- Tuy nhiên, sự tăng giá gần đây của các cổ phiếu vốn hóa trung bình (mid-cap) đã đưa định giá VN MID lên 17,1 lần P/E, cao hơn khoảng 17% so với VN-Index. Thậm chí, các cổ phiếu mid-cap hiện đang được giao dịch ở mức P/B tương đương với các cổ phiếu vốn hóa lớn (large-cap). Trong khi đó, định giá của các cổ phiếu large-cap (được đại diện bởi VN30 và VNX50) thấp hơn khoảng 11% so với trung bình thị trường. Chúng tôi tin rằng định giá của các cổ phiếu large-cap có vẻ hấp dẫn về tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận trong năm tài chính 2024-2025 so với các nhóm khác.
- Nhìn chung, chúng tôi dự đoán VN-Index sẽ đạt 1.350 – 1.380 điểm vào cuối năm, sau khi tăng trưởng lợi nhuận 20% trong năm tài chính 2024 và mục tiêu P/E từ 12 đến 12,5 lần.

**Biểu đồ hiệu suất P/E của VN-Index, VN30, VNX50 và VN MID**



• Nguồn: Fiipro, MBS Research. Dữ liệu tại ngày 21/6/2024

**Biểu đồ hiệu suất P/B của VN-Index, VN30, VNX50 và VN MID**



• Nguồn: Fiipro, MBS Research. Dữ liệu tại ngày 21/6/2024

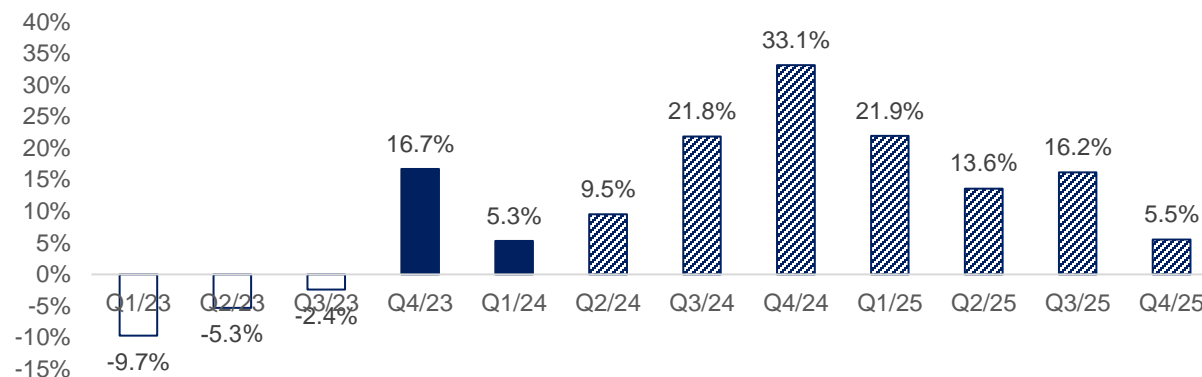
# Triển vọng thị trường chứng khoán nửa cuối năm 2024

**Chúng tôi tin rằng tăng trưởng lợi nhuận trong nửa cuối năm 2024 sẽ là tín hiệu tốt cho sự mở rộng hơn nữa của thị trường**

## Dự báo tăng trưởng lợi nhuận năm tài chính 2024 - 25 theo các lĩnh vực

	2023	2024F	2025F
Hàng không	126%	882%	-16%
Bán lẻ	-69%	204%	21%
Vật liệu xây dựng	-1%	82%	33%
Hóa chất	-74%	56%	21%
Điện	-37%	25%	28%
Xuất khẩu	-41%	24%	24%
ICT	-21%	21%	20%
<b>Thị trường</b>	<b>-4%</b>	<b>20%</b>	<b>15%</b>
Ngân hàng	4%	20%	23%
Tiêu dùng	-22%	15%	10%
Bất động sản	12%	14%	13%
Dầu khí	-22%	-4%	8%
Cảng/Logistics	44%	-25%	13%
BDS KCN	9%	-30%	26%

## Chúng tôi kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận thị trường sẽ tăng mạnh trong nửa cuối năm 2024 (% svck)



- Sau mức tăng trưởng khiêm tốn chỉ 5,3% trong quý 1 năm 2024, chúng tôi dự đoán tổng lợi nhuận thị trường sẽ tăng 9,5% svck trong quý 2 năm 2024, và lần lượt tăng 33,1% và 21,9% trong quý 3 và quý 4 năm 2024. Đối với năm 2024, lợi nhuận thị trường dự kiến sẽ tăng 20% svck từ mức nền thấp của năm 2023. Các động lực chính cho sự cải thiện lợi nhuận của thị trường sẽ đến từ hoạt động kinh doanh vững chắc của các ngân hàng (+20% svck), bán lẻ (+204% svck), vật liệu xây dựng (+56%) và điện (+25% svck).

- Đối với năm tài chính 2025, tăng trưởng lợi nhuận thị trường có thể giảm tốc xuống 15%, được hỗ trợ bởi ngân hàng (+23% svck), vật liệu xây dựng (+33% svck), khu công nghiệp (+26% svck) và điện (+28% svck).

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		(1.05)	(4.67)	8.29
1	VCB	487.93	(1.13)	0.57	9.22
2	BID	262.22	(2.20)	(0.64)	7.60
3	ACV	243.38	(3.93)	(12.08)	66.52
4	VGI	222.50	(1.40)	(41.01)	145.35
5	FPT	182.56	3.00	(9.10)	52.93
6	GAS	176.39	3.42	3.68	8.08
7	HPG	174.94	(4.40)	(9.55)	2.54
8	CTG	169.42	(0.16)	(3.37)	16.24
9	VHM	164.60	3.33	(2.11)	(13.89)
10	TCB	160.27	(10.21)	(10.02)	36.83
11	VIC	159.06	(1.90)	1.98	(7.62)
12	VPB	145.59	(4.00)	(5.51)	(1.26)

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
13	MCH	140.63	3.93	(2.06)	151.69
14	VNM	137.10	2.52	8.43	9.83
15	GVR	132.00	0.46	(10.96)	53.30
16	MBB	127.09	(1.47)	3.30	28.51
17	ACB	107.42	(1.46)	(2.68)	17.53
18	MSN	102.12	4.16	(1.31)	12.24
19	MWG	89.18	4.29	(2.09)	54.49
20	LPB	77.75	(0.35)	(11.94)	80.32
21	HDB	72.96	(2.30)	8.81	30.79
22	BCM	71.52	3.92	10.68	13.67
23	SAB	69.26	(2.72)	(4.96)	(9.91)
24	BSR	67.28	3.57	0.00	24.73
25	PLX	58.89	1.05	3.23	44.57

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TRONG NƯỚC



## Hiệu suất của Top 50 cổ phiếu theo vốn hóa

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
	VNINDEX		(1.05)	(4.67)	8.29
26	VJC	58.44	(3.72)	(0.39)	(6.57)
27	VEA	55.81	0.24	(6.68)	21.80
28	MVN	55.23	2.14	(18.90)	131.89
29	SSB	54.66	(3.98)	4.08	(9.21)
30	STB	54.29	1.58	(4.31)	3.22
31	VIB	52.77	(0.95)	(1.88)	12.96
32	SSI	48.14	0.16	(9.41)	(4.57)
33	VRE	44.76	(2.51)	(13.79)	(24.89)
34	HVN	44.73	(13.61)	(46.49)	55.51
35	FOX	44.33	(5.58)	(12.06)	77.64
36	DGC	42.16	(0.56)	(16.34)	12.82
37	SHB	40.47	(3.23)	(6.30)	1.51

STT	MCK	Vốn hóa (Nghìn tỷ đồng)	1 Tuần (%)	1 Tháng (%)	Kể từ đầu năm (%)
38	TPB	39.19	(3.66)	(3.66)	1.00
39	VEF	34.82	(2.68)	(6.37)	82.98
40	REE	33.21	(4.69)	0.75	37.83
41	BVH	32.07	(0.46)	(6.48)	9.62
42	EIB	31.86	1.66	(2.39)	0.00
43	PNJ	31.72	(3.43)	0.21	11.83
44	POW	30.21	0.36	(7.97)	23.11
45	OCB	29.90	(1.37)	(1.37)	8.65
46	MSB	29.10	(2.76)	(3.09)	8.46
47	KDH	28.78	1.86	(4.17)	13.54
48	PGV	25.73	(4.42)	(13.43)	(6.90)
49	SSH	25.50	1.47	(0.58)	7.17
50	GMD	24.12	(4.81)	(5.75)	12.30

## **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)**

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) với tên gọi tiền thân là Công ty CP chứng khoán Thăng Long, Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 6 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai Sở Giao dịch (Hồ Chí Minh và Hà Nội).

Địa chỉ:

Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: + 8424 7304 5688 - Fax: +8424 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

## **KHỐI NGHIÊN CỨU CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN MB**

### **Giám đốc Khối Nghiên cứu**

Trần Thị Khánh Hiền

### **Trưởng phòng**

Nguyễn Tiến Dũng

### **Vĩ mô & Chiến lược thị trường**

Ngô Quốc Hưng

Nghiêm Phú Cường

Lê Minh Anh

### **Ngân hàng – Dịch vụ Tài chính**

Đình Công Luyện

Đỗ Phương Lan

Nguyễn Đức Hào

### **Bất động sản**

Nguyễn Minh Đức

Lê Hải Thành

Nguyễn Minh Trí

### **Dịch vụ - Tiêu dùng**

Nguyễn Quỳnh Ly

### **Công nghiệp – Năng Lượng**

Phạm Thị Thanh Huyền

Nguyễn Hà Đức Tùng